

Số: /KH-STP

Hà Giang, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính năm 2024 của Sở Tư pháp

Căn cứ Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Giang năm 2024.

Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa việc triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh: Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025; Đề án số 56/ĐA-UBND ngày 30/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng công vụ tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh triển khai, thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

b) Xây dựng các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện và phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng Phòng, Đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thực hiện công tác CCHC năm 2024.

2. Yêu cầu

a) Lãnh đạo Sở, lãnh đạo các Phòng, Đơn vị thuộc và trực thuộc Sở tăng cường sự chỉ đạo toàn diện, thống nhất các nội dung CCHC; chủ động nghiên cứu, và triển khai các giải pháp mới, có tính khả thi cao để nâng cao hiệu quả công tác CCHC.

b) Cụ thể hóa các nội dung của công tác CCHC gắn với thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của tỉnh cũng như ngành Tư pháp năm 2024; gắn công tác thi đua, khen thưởng và việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức năm với thực hiện nhiệm vụ CCHC.

c) Công chức, viên chức nêu cao tinh thần, trách nhiệm, có giải pháp thiết thực để thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên các lĩnh vực, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phấn đấu hoàn thành 100% mục tiêu nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành

a) Kịp thời ban hành, tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 2554/QĐ-UBND và theo yêu cầu thực tế.

b) Xây dựng và triển khai kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024, trong đó cần cụ thể hóa các nhiệm vụ cải cách hành chính, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm.

c) Thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm, điều tra xã hội học, điều tra sự hài lòng của người dân tổ chức để xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

d) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về công tác cải cách hành chính của Sở.

đ) Nâng cao đạo đức công vụ, chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương đối với đội ngũ công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo định kỳ đảm bảo đủ nội dung, đúng thời gian theo quy định.

e) Gắn kết quả đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính với đánh giá, kiểm điểm công chức, viên chức năm.

f) Có sáng kiến hoặc giải pháp mới về công tác CCHC được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo được tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và PBGDPL bằng hình thức trực tuyến, thực hiện tốt vai trò tham mưu cho Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Thực hiện đầy đủ các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật theo đúng quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Tham mưu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền của tỉnh nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, khả thi. Tham mưu đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì trong quá trình xây dựng VB QPPL.

d) Tiếp tục cập nhật, đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ.

e) Tham mưu, tạo điều kiện thuận lợi trong việc ban hành các VB QPPL để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Phối hợp tham mưu rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; chính sách

nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào Hà Giang.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 theo yêu cầu của UBND tỉnh. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

b) Chủ động theo dõi Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia để kịp thời cập nhật các Quyết định công bố của Bộ Tư pháp, trên cơ sở đó dự thảo quyết định trình UBND tỉnh công bố TTHC.

c) Kịp thời nhập, đăng tải công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở và các Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hà Giang, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp và niêm yết tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC ngay sau khi Quyết định công bố được ban hành, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

d) Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính.

đ) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP; ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả hoạt động của công chức trực tại quầy giao dịch của Sở tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ quá hạn giải quyết. Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Sử dụng biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong các ĐVSNCL không vượt quá so với tổng số biên chế hành chính và số lượng người làm việc được giao.

b) Tham mưu trình cấp có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền theo văn bản quy định và theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục thực hiện việc bố trí công chức, viên chức theo đúng bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực công chức theo vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu, nhất là cơ cấu lãnh đạo tại cơ quan, đơn vị.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 09-CT/TU ngày 08/11/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới phong cách, lề lối làm việc của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên, CCVC trong thi hành công vụ; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 24/10/2018 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc xử lý, ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, vụ lợi, thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 623/CT-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới tác phong, lề lối làm việc, nâng cao

chất lượng thực thi nhiệm vụ, công vụ trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

c) Thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, luân chuyển, quy hoạch và chuyển đổi vị trí công tác đối với CCVC.

d) Thực hiện việc đánh giá, phân loại CBCCVC theo quy định tại Nghị định Chính phủ và Quy chế đánh giá, xếp loại CBCCVC của Sở.

đ) Thực hiện ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong công tác lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 1904/CT-UBND ngày 27/10/2022 của UBND tỉnh về tăng cường công tác lập hồ sơ và nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử.

e) Cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, giáo dục quốc phòng và các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ khác

6. Cải cách tài chính công

a) Tham mưu quyết định phân bổ dự toán ngân sách các đơn vị sự nghiệp năm 2024 theo nhiệm vụ giao và kết quả đầu ra để khuyến khích sự năng động, sáng tạo, hoàn thành các nhiệm vụ với chi phí tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Tiếp tục duy trì việc tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên đối với Phòng Công chứng số 1.

c) Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội theo quy định hiện hành; sử dụng nguồn tài chính đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tăng thu nhập cho công chức, viên chức và người lao động.

d) Xây dựng và thực hiện công khai, minh bạch quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị biết, thực hiện.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục triển khai, thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 29/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 07/12/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 29/10/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

b) Xây dựng, ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết nhiệm vụ chuyên môn; sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản đến và đi; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số điện tử.

d) Triển khai số hóa, kết nối, chia sẻ, liên thông dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; cung cấp dịch vụ công trực tuyến (dịch vụ hành chính công trên môi trường số) và thanh toán phí lệ phí trực tuyến.

đ) Tham dự đào tạo, tập huấn nâng cao chuẩn kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT cho cán bộ công chức phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ

8. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được bố trí từ nguồn NSNN Tỉnh giao năm 2024 cho Sở Tư pháp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

9. Danh mục cụ thể nhiệm vụ

Có Phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các Phòng, Đơn vị thuộc, trực thuộc Sở triển khai thực hiện kế hoạch.

- Báo cáo kết quả thực hiện đột xuất, định kỳ CCHC theo quy định.

2. Các Phòng, Đơn vị thuộc, trực thuộc Sở

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính để phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu Lãnh đạo Sở trình UBND tỉnh công bố mới hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thủ tục hành chính theo quy định.

- Chủ động và chịu trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính được giao theo chức năng, nhiệm vụ trên Cổng dịch vụ công trực tuyến - Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh đảm bảo theo đúng quy định.

- Tích cực đưa tin và đăng các tin bài tuyên truyền về công tác cải cách hành chính theo các nhiệm vụ được giao lên trang thông tin điện tử của ngành.

- Xây dựng sáng kiến hoặc giải pháp mới về công tác CCHC để tổ chức thực hiện trong năm 2024. Tên sáng kiến đăng ký với Văn phòng Sở để tổng hợp, thời gian hoàn thành trước ngày **20/01/2024**.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Sở Tư pháp, yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Ban ĐH CDS Sở;
- Các Phòng, Đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- BBT trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trương Huy Huân